

BÁO CÁO THAM LUẬN
“MỘT SỐ BIỆN PHÁP LỒNG GHÉP NỘI DUNG GIÁO DỤC AN TOÀN
GIAO THÔNG TRONG TRƯỜNG MẦM NON”

Đơn vị: Trường mầm non Hòa Mi

Kính thưa quý vị đại biểu, thưa toàn thể hội nghị

Lời đầu tiên, tôi xin gửi tới quý vị đại biểu cùng toàn thể hội nghị lời kính chúc sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt.

I. Đặc điểm tình hình:

Trường Mầm non Hòa Mi nằm ở trung tâm thuộc địa bàn thị trấn La Hà huyện Tư Nghĩa, giao thông qua lại thuận tiện cho phụ huynh đưa trẻ đến trường. Tuy nhiên, với mật độ dân cư trên địa bàn đông đúc cũng như lưu lượng người giao thông trên đường dày đặc không tránh khỏi những va chạm giao thông. Trong những năm gần đây, tai nạn giao thông không ngừng gia tăng, để mọi người dân có ý thức hơn trong việc tham gia giao thông, hạn chế tai nạn là một việc làm cần thiết.

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, ngay từ lứa tuổi mẫu giáo, việc lồng ghép tích hợp nội dung giáo dục an toàn giao thông giúp trẻ có 1 số hiểu biết về luật giao thông phù hợp với lứa tuổi ,có ý thức chấp hành ngay từ nhỏ là rất cần thiết.

II. Mục đích

Thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non theo Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trong năm học 2022-2023 vừa qua trường Mầm non Hòa Mi đã tổ chức thực hiện giáo dục toàn diện cho trẻ theo 5 lĩnh vực phát triển giáo dục, trong đó nội dung giáo dục Kỹ năng sống cho trẻ cũng hết sức cần thiết. Một trong những kỹ năng đó là kỹ năng an toàn khi tham gia giao thông.

Xác định được mục đích của giáo dục an toàn giao thông cho trẻ mầm non là cung cấp các kiến thức, kỹ năng giúp trẻ có những hiểu biết thiết thực về luật giao thông. Trẻ sẽ nắm vững những điều cơ bản khi đi đường như phải đi bộ trên vỉa hè, tham gia giao thông bên tay phải và tuân theo tín hiệu giao thông của đèn giao thông ở ngã tư đường phố. Trẻ sẽ hình thành những thói quen tốt khi tham gia giao thông, biết phê phán, không đồng tình với những hành vi không đúng khi tham gia giao thông. Từ đó, trẻ cũng sống có quy tắc, kỷ luật hơn, làm nền tảng trở thành người tuân thủ pháp luật sau này.

Thấy được tầm quan trọng của Giáo dục an toàn giao thông và thực hiện kế hoạch triển khai chuyên đề An toàn giao thông theo qui định trong chương trình giáo dục mầm non, lồng ghép Chương trình “Tôi yêu Việt Nam” của ngành học , Trường Mầm non Hòa Mi đã thực hiện một số biện pháp sau:

III. Biện pháp:

1. Biện pháp 1: Tuyên truyền về giáo dục an toàn giao thông cho trẻ trong nhà trường

Giáo dục an toàn giao thông cho trẻ trong trường mầm non nhằm nâng cao nhận thức của cha mẹ trẻ em và cộng đồng về giáo dục ATGT cho trẻ em nói chung và đối với trẻ em mẫu giáo nói riêng.

Ngoài việc xây dựng môi trường giáo dục chứa đựng nội dung tuyên truyền về ATGT và giáo dục ATGT cho trẻ thì việc tăng cường các hoạt động tuyên truyền, đa dạng các hình thức truyền thông nhằm hướng tới nhiều đối tượng cha mẹ.

Nội dung tuyên truyền tập trung vào một số vấn đề trọng tâm như:

- Các quy định về tín hiệu giao thông đường bộ, hệ thống các biển báo giao thông đường bộ;
- Các kỹ năng đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông như: Quy định bắt buộc về đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông bằng phương tiện xe mô tô, xe gắn máy, xe đạp điện, xe máy điện; cách lựa chọn mũ đạt tiêu chuẩn an toàn và đội mũ bảo hiểm đúng cách;
- Ứng xử văn hóa khi tham gia giao thông, xử lý tình huống khi tham gia giao thông; hành vi sử dụng điện thoại khi tham gia giao thông;
- Không đồng tình với các hành vi vi phạm trật tự, an toàn giao thông; giới thiệu các mô hình, bài học kinh nghiệm trong công tác đảm bảo an toàn giao thông và giáo dục an toàn giao thông cho trẻ mẫu giáo;
- Vai trò của gia đình, người thân trong việc thay đổi thói quen và hành vi chưa đúng khi tham gia giao thông;
- Một số khẩu hiệu tuyên truyền về an toàn giao thông

2. Biện pháp 2: Tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn về giáo dục ATGT cho trẻ mẫu giáo

Thông qua các hoạt động sinh hoạt chuyên môn hằng tháng, việc xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình GDMN nói chung và thực hiện lồng ghép, tích hợp giáo dục ATGT cho trẻ mẫu giáo được triển khai tới giáo viên trong tổ chuyên môn, giáo viên được dự giờ một số hoạt động giáo dục ATGT do giáo viên trong trường thực hiện. Tại các buổi sinh hoạt chuyên môn này, cán bộ quản lý, giáo viên được trao đổi, thảo luận tháo gỡ khó khăn và thống nhất trong việc triển khai thực hiện giáo dục ATGT cho trẻ.

3. Biện pháp 3: Tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục an toàn giao thông cho trẻ mẫu giáo theo hướng trải nghiệm, thực hành

* Nội dung giáo dục ATGT cho trẻ được lồng ghép tích hợp trong tất cả các lĩnh vực giáo dục trong Chương trình giáo dục mầm non

Cô giáo cho trẻ quan sát các phương tiện giao thông lưu thông trên đường, bên cạnh đó đặt ra nhiều câu hỏi để trẻ trả lời, từ đó trẻ sẽ nắm được phần nào về tên gọi, đặc điểm... và cách hoạt động của các phương tiện. Kết hợp giáo dục trẻ

về những hành động đúng hoặc không đúng khi tham gia giao thông như: ngồi trên xe máy phải đội mũ bảo hiểm, phải chờ đúng số người quy định, khi đi phải đi bên phía phải...

* Nội dung giáo dục an toàn giao thông được lồng ghép, tích hợp hợp lý, nhẹ nhàng, không áp đặt, phù hợp với đặc điểm lứa tuổi, giúp trẻ dễ ghi nhớ và thực hiện. Đặc biệt, được tổ chức thông qua trò chơi, trải nghiệm, thực hành.

Hoạt động chủ đạo của trẻ mẫu giáo là “Chơi mà học, học bằng chơi”. Các trò chơi càng mới lạ, càng sinh động thì lại càng hấp dẫn trẻ hơn. Thay vì tổ chức cho trẻ học Luật Giao thông qua tranh, ảnh, video trong lớp giáo viên cho trẻ đóng vai, thực hành một số quy định của Luật Giao thông ở khu chơi giao thông của trường hoặc giáo viên tự sắp xếp, bố trí trong lớp hoặc ngoài sân trường... Giáo viên có thể sử dụng các đồ chơi để xây dựng các mô hình giao thông để giáo dục ATGT cho trẻ như: “Ngã tư đường phố”, “Vòng xuyên giao thông”... để trẻ thực hành.

* Nội dung giáo dục an toàn giao thông có thể được tích hợp trong cả một hoạt động, một phần của hoạt động hoặc liên hệ thực tế đảm bảo phù hợp với khả năng của trẻ và phù hợp với tình huống, hoàn cảnh cụ thể.

Phương pháp giáo dục an toàn giao thông cho trẻ mầm non này có tác dụng vô cùng hiệu quả. Những tình huống tham gia giao thông không an toàn trong thực tế cũng giúp bé tự ý thức để tránh. Ví dụ: Không được tự ý chạy ra đường, không được vượt đèn đỏ, không được đi xuống lòng đường...

* Nội dung lồng ghép, tích hợp giáo dục trẻ về an toàn giao thông cần phù hợp với vùng miền, địa phương, thiết thực với cuộc sống của trẻ tại các góc chơi (Video chơi hoạt động góc)

Bên cạnh đó Nội dung lồng ghép được tổ chức dưới hình thức cuộc thi như “Vui học an toàn giao thông vì nụ cười trẻ thơ” nhằm phát động phong trào giáo dục an toàn giao thông cho trẻ và phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong việc giáo dục an toàn giao thông cho trẻ (Video hội thi)

Và đây là một số hình ảnh hoạt động giáo dục an toàn giao thông cho trẻ tại trường mầm non Họa Mi, xin mời hội nghị đón xem (Xem video hoạt động) Xem hình ảnh, video tổ chức các hoạt động

4. Biện pháp 4: Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện giáo dục an toàn giao thông cho trẻ mẫu giáo tại trường

Hoạt động kiểm tra, giám sát việc thực hiện mục tiêu, nội dung giáo dục ATGT cho trẻ được cán bộ quản lý, tổ trưởng tổ chuyên môn của trường thực hiện thường xuyên. Hoạt động này giúp nhà trường quản lý chặt chẽ và hỗ trợ trực tiếp cho giáo viên trong quá trình thực hiện các hoạt động giáo dục ATGT cho trẻ ở trường.

IV. Kết quả:

Với sự nỗ lực của cô và trò trong việc lồng ghép Giáo dục ATGT gắn với chuyên đề “Xây dựng trường Mầm non lấy trẻ làm trung tâm” và cùng với sự phối

hợp đồng hành của phụ huynh trong năm học 2022-2023 nhà trường đạt kết quả như sau: Tham gia hội thi Xây dựng video Giáo dục An toàn giao thông đạt giải nhì cấp huyện, 100% lớp mẫu giáo tổ chức lồng ghép với nội dung phong phú, phù hợp, 100% trẻ được an toàn khi tham gia giao thông cùng với bố mẹ. CB-GV-NV chấp hành nghiêm túc về Luật giao thông.

Bằng các hoạt động giáo dục ATGT cho trẻ, cũng như các biện pháp tuyên truyền ATGT tới CBGVNV và phụ huynh, học sinh, trong thời gian qua trường Mầm non Hòa Mi đã góp phần nâng cao nhận thức và hình thành văn hóa tham gia giao thông cho các bé, của phụ huynh, gia đình và xã hội vì “An toàn giao thông là hạnh phúc của mọi nhà”.

Trên đây là báo cáo tham luận “Một số biện pháp lồng ghép nội dung giáo dục an toàn giao thông trong trường mầm non” của trường Mầm non Hòa Mi. Một lần nữa xin kính chúc quý vị đại biểu sức khỏe, chúc hội nghị thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn!

HIỆU TRƯỞNG

Phan Thị Hậu

THAM LUẬN

MỘT SỐ BIỆN PHÁP XÂY DỰNG TRƯỜNG MẦM NON XANH – AN TOÀN – THÂN THIỆN

I. Đặc điểm tình hình:

Trường Mầm Non Sao Mai nằm trên địa bàn thị trấn La Hà, nơi trung tâm huyện Tư Nghĩa, vị trí thông thoáng, thuận lợi cho phụ huynh đưa đón trẻ.

Năm học 2022-2023 trường có tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 23 người, tổng số trẻ 197 với 7 nhóm lớp. Đội ngũ CBGVNV đã và luôn cố gắng học tập, rèn luyện, mạnh dạn đổi mới, sáng tạo trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ; chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ ngày càng được nâng cao.

II. Mục đích

Thực hiện Kế hoạch nhiệm vụ năm học với chủ đề “ Xanh – an toàn – thân thiện”, nhà trường luôn nhận được sự quan tâm của lãnh đạo UBND huyện, sự chỉ đạo chặt chẽ của Phòng giáo dục và đào tạo, ngoài cơ sở vật chất hiện có nhà trường tham mưu xin kinh phí huyện đầu tư xây dựng khu vui chơi trải nghiệm và khu phát triển vận động với tổng kinh phí hơn 1 tỉ đồng.

Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” là nội dung chính để trường bám sát vào các yêu cầu trong từng tiêu chí và có kế hoạch thực hiện xây dựng môi trường xanh-an toàn-thân thiện.

III. Biện pháp

- Ngay từ đầu năm học nhà trường triển khai, quán triệt các văn bản chỉ đạo, kế hoạch của các cấp cũng như kế hoạch của nhà trường đến toàn thể CBGVNV của trường, thông qua mục tiêu ý nghĩa của chuyên đề với Ban đại diện cha mẹ học sinh để gia đình và nhà trường phối hợp tốt trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ.

- Để chuyên đề đạt hiệu quả cao nhà trường luôn chú trọng trong việc tham mưu, nghiên cứu, tập huấn, bồi dưỡng, định hướng cho giáo viên trong việc xây dựng, thiết kế, bố trí môi trường trong và ngoài lớp học tạo mảng không gian xanh, sạch, đẹp, đồng thời chỉ đạo tổ chuyên môn tổ chức sinh hoạt chuyên môn định kỳ, đột xuất để bàn bạc, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho các nhóm, lớp.

- Thực hiện tốt các buổi sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học, qua đó giáo viên tìm ra những điểm mới, ý tưởng hay của các đồng nghiệp để vận dụng vào thực tiễn chăm sóc, giáo dục trẻ nhằm nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ. Sử dụng hiệu quả môi trường vật chất trong và ngoài lớp học đáp ứng nhu cầu học và chơi của trẻ theo quan điểm “ giáo dục lấy trẻ làm trung tâm”, nhằm giúp trẻ phát triển toàn diện về mọi mặt.

Nhà trường phát động phong trào thi đua “Làm và sử dụng đồ dùng, đồ chơi tự tạo” giữa các lớp, có sự tham gia của phụ huynh và trẻ. Từ những nguyên vật liệu thiên nhiên, phế liệu sẵn có ở địa phương như: bìa carton, vỏ sò, lon sữa, giấy

báo...với sự khéo léo từ đôi bàn tay của các cô đã tạo nên những bộ đồ dùng ngộ nghĩnh, sáng tạo cho trẻ học tập, vui chơi vì vậy trẻ rất hứng thú khi tham gia vào các hoạt động.

****Đôi với Môi trường trong lớp học:***

Nhà trường phát động hội thi trang trí lớp đẹp, môi trường thân thiện. Luôn khuyến khích sự sáng tạo của giáo viên.

- Lớp học có đầy đủ học liệu, đa dạng, đồ dùng, đồ chơi, nguyên vật liệu sắp xếp phù hợp, hấp dẫn, bố trí thuận tiện, linh hoạt để trẻ dễ thấy- dễ lấy, kích thích sự phát triển của trẻ.

- Môi trường trong lớp thường xuyên vệ sinh sạch sẽ, môi trường sạch sẽ, an toàn, có sự bố trí khu vực chơi và học phù hợp, thuận tiện có ý nghĩa to lớn không chỉ đối với sự phát triển thể chất của trẻ, mà còn thỏa mãn nhu cầu nhận thức, mở rộng hiểu biết của trẻ, kích thích trẻ hoạt động tích cực, sáng tạo. Kết hợp với môi trường giao tiếp cởi mở, thân thiện giữa cô với trẻ, giữa trẻ với trẻ và giữa trẻ với môi trường xung quanh sẽ tạo cơ hội cho trẻ được chia sẻ nguyện vọng, mong ước của trẻ với cô, với bạn bè, nhờ vậy mà cô hiểu trẻ hơn, trẻ hiểu nhau hơn.

- Nhà trường đã sắp xếp 01 phòng học tiếng anh và đã liên kết với trung tâm ngoại ngữ Global kids cho trẻ làm quen với tiếng anh, 01 phòng phát triển vận động có đầy đủ các đồ dùng, dụng cụ cho trẻ tập các bài tập để phát triển thể chất, 1 phòng học kidsmart, khi áp dụng phần mềm kidsmart, cho trẻ kết hợp học và chơi đã giúp trẻ tiếp thu kiến thức hiệu quả hơn.

****Đôi với môi trường bên ngoài***

Sân trường rộng rãi các khu vực chơi được quy hoạch, sắp xếp, trang trí hợp lý, tạo điều kiện cho trẻ lựa chọn và sử dụng đồ vật, đồ chơi để thực hành, trải nghiệm như:

+ Khu giáo dục an toàn giao thông: Trẻ được cung cấp các kiến thức, kỹ năng về ATGT, thông qua hoạt động trẻ sẽ nắm vững những quy định cơ bản khi tham gia giao thông, trẻ sẽ được hình thành những thói quen tốt khi tham gia giao thông.

+ Không gian sáng tạo: Trẻ được thỏa sức sáng tạo mẫu tóc, mẫu quần áo, làm tranh thiệp...

+ Khu phát triển vận động: đa dạng dụng cụ, liên hoàn, sắp xếp bố trí cho phù hợp theo từng khu vực: Sân bóng mi ni, ném bóng vào rổ...

+ Góc thư viện: Tận dụng các khoảng trống ở chân cầu thang, góc cây trang trí góc thư viện, bố trí các loại sách báo, tranh ảnh, tranh chữ to.... Để trẻ tham gia hoạt động và giờ đón trẻ phụ huynh có thể đưa trẻ đến góc thư viện lựa chọn các loại sách báo đọc cho trẻ nghe.

+ Bố trí các khoảng không gian ngoài trời để tạo các góc chơi như: góc âm nhạc, trang trí tổ chức một số hoạt động hướng tới các sự kiện xã hội.

+ Khu vực cho trẻ trải nghiệm:

Khu vực chơi với cát và nước: Chọn nơi rộng rãi bố trí khu vực cho trẻ chơi trò chơi câu cá, bắt cá, chơi với cát, nước,

Trẻ được vui chơi trải nghiệm với một số hoạt động ngoài xã hội qua các gian hàng: Chợ quê, shop hoa, quần áo, quầy bán nước giải khát...

Ngoài ra, nhà trường quy hoạch vườn rau, vườn hoa theo khu vực hợp lý, thuận tiện cho trẻ được thực hành trồng, chăm sóc cây: tưới nước, nhổ cỏ...

Bên cạnh hoạt động giáo dục, công tác chăm sóc, nuôi dưỡng là nội dung luôn được ban giám hiệu nhà trường quan tâm chỉ đạo chặt chẽ, 100% trẻ được ăn bán trú với chế độ dinh dưỡng đảm bảo theo quy định, thực đơn thay đổi theo mùa, tuần. Trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì được quan tâm can thiệp bằng những biện pháp phù hợp. Cuối năm đạt 100% trẻ khỏe mạnh, chiều cao cân nặng phát triển bình thường.

- Nội dung chuyển đổi số trong giáo dục luôn được nhà trường quan tâm và tuyên truyền rộng rãi đến toàn thể giáo viên nhân viên và người lao động cũng phụ huynh học sinh, Để thực hiện tốt đề án 06 về chuyển đổi số nhà trường đã triển khai chuẩn hóa thông tin định danh của 100% học sinh trên cơ sở dữ liệu ngành, phụ huynh tiếp cận thông tin các hoạt động của nhà trường qua zalo, Facebook, website và nhà trường sẽ tiếp tục thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt vào năm học 2023-2024.

IV Kết quả:

Nhà trường đã được phòng GD&ĐT huyện Tư Nghĩa khen thưởng trong thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non LTLT” giai đoạn 2015-2020 và là 1 trong 3 trường xây dựng mô hình điểm về chuyên đề giai đoạn 2021- 2025 của tỉnh.

Nội dung xây dựng trường mầm non Xanh-an toàn-thân thiện theo quan điểm “Lấy trẻ làm trung tâm” được nhà trường đưa vào mục tiêu thực hiện trong từng năm học, hiện tại diện mạo của nhà trường đã thay đổi, khởi sắc, chất lượng giáo dục ngày càng nâng cao, tạo chuyển biến mạnh mẽ đến cá nhân, tập thể và nhận được sự quan tâm của các cấp chính quyền, các hội đoàn thể, PHHS và cộng đồng.

Trên đây là một số biện pháp “Xây dựng trường mầm non xanh-an toàn- thân thiện” của trường mầm non Sao Mai, rất mong nhận được sự góp ý, chia sẻ của quý vị đại biểu để trường thực hiện tốt hơn nữa vào các năm học tiếp theo.

Cuối cùng tôi xin được kính chúc quý vị đại biểu, cùng toàn thể quý thầy, cô giáo mạnh khỏe, hạnh phúc.

Xin trân trọng cảm ơn!

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Ngọc Bích

THAM LUẬN
VỀ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GDPT 2018 Ở TRƯỜNG TIỂU HỌC
Trường Tiểu học Thị trấn La Hà

Kính thưa quý vị đại biểu! Thưa toàn thể hội nghị!

Được sự phân công của Hội nghị, Trường tiểu học thị trấn La Hà báo cáo tham luận nội dung "**Báo cáo tham luận về thực hiện tốt chương trình GDPT 2018 ở trường tiểu học**".

Lời đầu tiên, cho phép tôi gửi đến quý vị lời chúc mạnh khỏe, hạnh phúc và thành công!

Kính thưa quý vị!

Có thể nói “Đổi mới giáo dục” là cụm từ không chỉ chúng ta mà toàn xã hội nhắc tới với tầng suất cao trong những năm gần đây. Năm học 2022- 2023 là năm thứ 3 triển khai chương trình GDPT2018, cấp Tiểu học đã thực hiện chương này với khối lớp 1,2,3.

Chắc hẳn trong chúng ta, không ai xa lạ với mục tiêu hình thành 5 phẩm chất: yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm, 10 năng lực (3 năng lực chung và 7 năng lực đặc thù cho học sinh). Có thể nói, với mục tiêu phát triển tốt các phẩm chất và năng lực của học sinh, thì chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đang hướng tới chính là giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo, hình thành nhân cách con người Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Với sự đổi mới cả về mục tiêu cũng như nội dung thì chương trình Giáo dục phổ thông 2018 luôn được sự quan tâm của toàn xã hội. Đến nay, trong trường Tiểu học chúng ta đã thực hiện chương trình này trong 3 năm. Trong quá trình thực hiện, trường Tiểu học Thị trấn La Hà của chúng tôi cũng có những thuận lợi và khó khăn để thực hiện như sau:

1. Thuận lợi:

Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy, HĐND, UBND huyện Tư Nghĩa cùng với sự phối hợp chặt chẽ của các ngành, các cấp đặc biệt là Phòng GD&ĐT, UBND, HĐND và các ban ngành liên quan tại địa phương Thị trấn La Hà, sự đồng tâm, nhất trí của toàn thể giáo viên, sự ủng hộ của phụ huynh học sinh cùng với sự chung tay góp sức của toàn xã hội. Công tác giáo dục của nhà trường luôn được sự quan tâm và chỉ đạo kịp thời của các cấp lãnh đạo, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường tiếp tục được tăng cường và đầu tư xây dựng, sửa chữa; Đội ngũ giáo viên nhiệt tình, tâm huyết với nghề, có trình độ chuyên môn vững vàng. Luôn học hỏi để từng bước hoàn thiện nhiệm vụ được giao; Ban đại diện cha mẹ học sinh, phụ huynh học sinh quan tâm và ủng hộ đến việc thực hiện chương trình giáo dục 2018.

2. Khó khăn:

Bên cạnh những thuận lợi, nhà trường cũng còn đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức như cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học của khối 4,5 còn thiếu nhiều, phòng học thiếu và xuống cấp ảnh hưởng đến hoạt động dạy và học của nhà trường.

Với những thuận lợi và khó khăn trên, nhà trường đã cố gắng khắc phục và hướng dẫn thực hiện tốt công tác dạy và học trong nhà trường. Đồng thời có các chính sách an sinh xã hội được triển khai kịp thời, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo, học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh khó khăn được đi học. Chất lượng giáo dục ngày càng tăng cao, học sinh được phát triển toàn diện cả kiến thức, năng lực, phẩm chất và kỹ năng sống; giáo viên đạt nhiều thành tích cao trong các phong trào do ngành tổ chức.

Kính thưa quý vị!

Năm học 2022-2023, trường TH Thị trấn La Hà có được những thành quả đó là nhờ tập thể nhà trường đã triển khai thực hiện các giải pháp sau:

Một là: Đối với công tác quản lý

- Cán bộ quản lý thường xuyên nâng cao năng lực quản lý, xây dựng kế hoạch theo lộ trình và có tầm nhìn chiến lược. Năng động, sáng tạo và có trình độ chuyên môn vững vàng, tăng cường kỹ năng ứng dụng CNTT trong công tác quản lý của mình để đáp ứng yêu cầu giáo dục nhà trường theo hướng phát triển công nghệ 4.0.

- Tăng cường tổ chức dự giờ, thăm lớp để nắm bắt tình hình thực tế của GV và HS, đánh giá kịp thời khả năng tiếp cận chương trình GDTP 2018 ở mức độ nào để có biện pháp hỗ trợ, giúp đỡ và chỉ đạo khắc phục, đổi mới cho kịp tiến độ của yêu cầu đổi mới.

- Trang bị cơ sở vật chất, tài liệu dạy học phù hợp với điều kiện thực tế và đáp ứng yêu cầu dạy học theo chương trình mới.

- Tập trung xây dựng đội ngũ nhà giáo đủ về số lượng, chuẩn hóa về trình độ đào tạo, có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ từng bước đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, thực hiện tốt chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Hai là: Đối với giáo viên

- Giáo viên phải tự học, tự bồi dưỡng và tham gia bồi dưỡng do các cấp tổ chức để đổi mới phương pháp dạy học, cách thức dạy học và áp dụng kỹ thuật công nghệ vào giảng dạy để phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh. Và điều quan trọng nhất, là sau mỗi giờ học, chúng ta sẽ tự mình điều chỉnh lại xem phương pháp đó đã thực sự hiệu quả chưa, có thể khắc phục để đạt hiệu quả cao hơn không? Bởi vì, với nhiều đổi mới trong chương trình, giáo viên phải bỏ nhiều thời gian, công sức để chuẩn bị một giờ dạy cho phù hợp, nhưng không phải giờ dạy nào cũng sẽ luôn luôn thành công như mong đợi.

- Nắm vững các văn bản chỉ đạo của các cấp về việc triển khai thực hiện các nội dung chương trình dạy học của chương trình GDTP 2018.

- Đổi mới kiểm tra đánh giá học sinh. Việc kiểm tra đánh giá phải hướng tới kết quả đầu ra để phát triển năng lực, phẩm chất học sinh, yêu cầu học sinh vận dụng kiến thức vào thực tiễn.

- Tăng cường ứng dụng Công nghệ thông tin vào công tác dạy học của bản thân để thực hiện tốt chương trình.

- Đổi mới sinh hoạt chuyên môn. Cần chú trọng vào việc đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

Ba là: Đối với học sinh

- Học sinh chăm ngoan, mạnh dạn, tự tin và ham thích được trải nghiệm khám phá nhờ vào các hoạt động như: khởi động trước tiết học, các trò chơi, các bài tập liên quan đến ghép hình, tô màu hay từ các mẩu chuyện, GV chủ động đưa phương pháp dạy học tích cực vào giảng dạy phù hợp với CTGDPT 2018. Bên cạnh đó, cũng cần được cổ vũ, động viên từ phía giáo viên, cần được ghi nhận và đánh giá đúng, cũng như cần được sửa sai để khắc phục những hạn chế của mình. Việc học là cả một quá trình kéo dài không chỉ 5 năm, 10 năm mà học còn kéo dài cả trọn đời. Chính vì thế, các em cần phải được cổ vũ, động viên và ghi nhận để thấy được dù mình làm chưa thực sự tốt, nhưng mình có nhiều cơ hội để khắc phục. Để các em thấy rằng, ngày hôm nay mình giỏi hơn chính mình ngày hôm qua, nghĩa là mình đã tiến bộ.

Bốn là: Đối với cơ sở vật chất

- Nhà trường thường xuyên tăng cường về cơ sở vật chất phục vụ công tác dạy học theo chương trình đổi mới. Mua sắm các tài liệu dạy học cho giáo viên, bổ sung trang thiết bị, đầu tư về công nghệ, internet,... để đáp ứng yêu cầu dạy học mới của chương trình.

Năm là: Đối với sự kết hợp giữa Gia đình – Nhà trường – Xã hội

Cần tăng cường kết hợp 3 bên: Nhà trường – Gia đình - Xã hội để giáo dục học sinh. Bởi khi xã hội phát triển theo công nghệ 4.0 thì mọi thông tin, kiến thức đều có khắp mọi nơi trên các nền tảng số. Chính vì vậy việc giáo dục học sinh không chỉ giới hạn ở nhà trường mà cần có sự vào cuộc của các tổ chức có liên quan từ gia đình đến xã hội. Nhà trường, giáo viên cần lập những kênh thông tin hai chiều để kết hợp với gia đình, các tổ chức cùng tham gia giáo dục con em mình. Nhà trường và giáo viên cần đối thoại cụ thể về chương trình dạy học mới vào các hội nghị cha mẹ học sinh để phụ huynh hiểu được vai trò, trách nhiệm của gia đình với việc giáo dục con em để cùng kết hợp với nhà trường có hướng giúp đỡ, giáo dục con em phát triển toàn diện, tránh sự phó thác tất cả cho người thầy như trước đây.

Tôi tin rằng, với nhiệt huyết và lòng yêu nghề của toàn thể cán bộ, giáo viên nhà trường đã, đang và sẽ cố gắng từng ngày, hoàn thiện từng ngày để có được những phương pháp dạy học phù hợp hơn, để hiệu quả đạt được cũng dần dần được nâng lên, để các em học sinh ngày một thích đến trường học tập hơn, để ngôi trường của chúng ta dần trở thành một trường học thực sự hạnh phúc.

Trên đây là tham luận chia sẻ một số giải pháp về “***Thực hiện tốt chương trình GDPT 2018 ở trường tiểu học***”. Những giải pháp, kinh nghiệm của bản thân không tránh khỏi những thiếu sót nhất định, bên cạnh đó các quý thầy cô đồng nghiệp cũng có những giải pháp hay trong quá trình thực hiện chương trình GDPT 2018, rất mong nhận được sự chia sẻ từ quý cấp lãnh đạo, quý thầy cô để những giải pháp được hoàn thiện hơn, góp phần vào sự nghiệp giáo dục.

Một lần nữa, xin gửi đến các quý vị lãnh đạo, quý vị đại biểu, quý thầy cô giáo lời chúc mạnh khỏe và đạt nhiều thành công trong năm học mới. Chúc hội nghị thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn.

HIỆU TRƯỞNG

ĐỖ THỊ NHƯ HOA

BÁO CÁO THAM LUẬN

MỘT SỐ KINH NGHIỆM THỰC TỐT CÔNG TÁC KĐCLGD VÀ CÔNG NHẬN TRƯỜNG ĐẠT CHUẨN QUỐC GIA CỦA TRƯỜNG TIỂU HỌC NGHĨA MỸ

Kiểm định chất lượng giáo dục (KĐCLGD) là một công cụ nhằm mục đích xác định mức độ đáp ứng mục tiêu giáo dục trong từng giai đoạn của cơ sở giáo dục, thông qua sự đánh giá tổng thể về tất cả các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng (bao gồm 5 tiêu chuẩn). Kết quả kiểm định là thước đo cơ sở giáo dục trong chuẩn chất lượng, đạt được những gì, còn thiếu những gì để điều chỉnh, bổ sung các điều kiện và tổ chức giáo dục, nhằm đạt chuẩn chất lượng.

Thực hiện theo công văn số 362/UBND ngày 23/2/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Tư Nghĩa về việc lập kế hoạch Kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia trên địa bàn huyện Tư Nghĩa, giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030, trong đó có trường Tiểu học Nghĩa Mỹ

Trường Tiểu học Nghĩa Mỹ xác định nhiệm vụ trong công tác tự đánh giá KĐCLGD, đã hoàn thành công tác tự đánh giá hàng năm, đề nghị đánh giá ngoài và công nhận lại trường đạt chuẩn Quốc gia sau 5 năm vào tháng 12/2022.

1. Đặc điểm, tình hình nhà trường trước khi được công nhận đạt mức KĐCLGD và công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia.

Trường Tiểu học Nghĩa Mỹ được công nhận trường đạt Chuẩn Quốc gia lần đầu vào tháng 12/2014. Theo chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục và thời hạn công nhận đạt chuẩn Quốc gia đối với trường Tiểu học học là 5 năm. Thời điểm công nhận lại của trường Tiểu học Nghĩa Mỹ theo đúng quy định là năm học 2020-2021. Đến tháng 12/ 2022, trường đã thực hiện thành công đánh giá ngoài công nhận KĐCLGD cấp độ 2 và trường chuẩn Quốc gia mức độ 1 (Sau 8 năm duy trì, củng cố và xây dựng).

2. Những thuận lợi, khó khăn trong quá trình thực hiện KĐCLGD

2.1. Những thuận lợi.

Nhà trường luôn nhận được sự chỉ đạo kịp thời từ các cấp về công tác KĐCLGD và xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia.

UBND huyện Tư Nghĩa quan tâm đầu tư xây dựng mới, sửa chữa kịp thời các hạng mục công trình cơ bản về CSVC; Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT trang bị kịp thời thiết bị đồ dùng dạy học và hoạt động giáo dục đảm bảo theo quy định tối thiểu tại tiêu chuẩn 3 về cơ sở vật chất và thiết bị dạy học thuộc Thông tư 17/2018/TT-BGDĐT.

Đảng ủy, UBND xã Nghĩa Mỹ, phụ huynh học sinh và các mạnh thường quân luôn quan tâm hướng về trường động viên tinh thần, hỗ trợ vật chất giúp nhà trường hoàn thiện đảm bảo các điều kiện cho công tác KĐCLGD và công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia.

Đội ngũ CBQL, GV, NV có ý chí quyết tâm cao, luôn cố gắng vượt khó khăn để hoàn thành công tác KĐCLGD.

2.2. Những khó khăn thách thức.

Thông tư 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về KĐCLGD và công nhận trường đạt Chuẩn Quốc gia đối với trường Tiểu học, thay thế cho Thông tư 59/2012/TT-BGDĐT ngày 18/02/2013 về công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia. Đây là một thách thức lớn về thay đổi các mức độ đạt được tại các tiêu chuẩn, đặc biệt là CSVC, chất lượng đội ngũ, chất lượng giáo dục. Trong đó có sự khồng chế về mức độ đạt được của các tiêu chí: 27/27 tiêu chí đạt mức KĐCLGD cấp độ 2 trở lên thì mới được công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1.

Sau khi được công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ I vào tháng 11/2014, nhà trường đã cố gắng duy trì để giữ vững trường trường đạt Chuẩn Quốc gia sau 5 năm. Tuy nhiên, sự thay đổi các điều kiện đề phù hợp trong giai đoạn phát triển mới, trường tiểu học Nghĩa Mỹ đã không còn đảm bảo các điều kiện về chất lượng CSVC, TBDH và đội ngũ đến năm 2020.

Công tác tự KĐCLGD diễn ra trong thời gian ngắn, vừa tổ chức dạy học, vừa thực hiện tự đánh giá; bên cạnh đó, năng lực thực hiện của Hội đồng tự đánh giá còn hạn chế (vì là công tác kiêm nhiệm, không chuyên trách) nên công tác tự đánh giá của nhà trường gặp khó khăn.

Các thông tin minh chứng phục vụ tự đánh giá chất lượng lưu trữ chưa đầy đủ nên khó khăn khi mã hóa hồ sơ. Hội đồng phải vừa tự đánh giá, vừa bổ sung hoàn thiện hệ thống các minh chứng.

3. Công tác thực hiện của nhà trường.

3.1. Quán triệt, nâng cao nhận thức, tư tưởng cho đội ngũ về công tác KĐCLGD.

Xác định công tác KĐCLGD và xây dựng trường chuẩn Quốc gia là khâu then chốt để hoàn thiện và nâng cao chất lượng giáo dục của mỗi nhà trường, mở rộng ra là chất lượng của toàn ngành giáo dục địa phương. Quá trình thực hiện KĐCLGD và xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia sẽ giúp nhà trường xác định rõ điểm mạnh, điểm yếu trong công tác giáo dục, từ đó có giải pháp, kế hoạch phù hợp để nâng cao chất lượng. Trường đạt được chuẩn Quốc gia, trước hết phải đạt mức KĐCLGD. Trách nhiệm của nhà trường là phải thực hiện công tác tự KĐCLGD hàng năm.

3.2. Tổ chức thực hiện tự kiểm định chất lượng giáo dục.

- Nghiên cứu quán triệt Thông tư 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về KĐCLGD và công nhận trường đạt Chuẩn Quốc gia đối với trường Tiểu học cho toàn thể CBVC.

- Tập huấn, hướng dẫn cách thực hiện tự đánh giá cho các thành viên
- Thực hiện tự đánh giá theo quy trình:

- + Thành lập Hội đồng tự đánh giá
- + Lập kế hoạch tự đánh giá
- + Thu thập, xử lý và phân tích các minh chứng
- + Đánh giá các mức đạt được theo từng tiêu chí
- + Viết báo cáo tự đánh giá
- + Triển khai các hoạt động sau khi hoàn thành báo cáo tự đánh giá (Nếu tự đánh giá đạt thì đề nghị đánh giá ngoài. Nếu không đạt thì phải báo cáo giải trình cấp trên lý do không đạt, tham mưu, đề xuất để cải tiến)

3.3. Thực hiện công tác tham mưu, đề xuất và tự khắc phục các điểm yếu để cải tiến chất lượng sau khi hoàn thành công tác tự đánh giá.

Trong quá trình tự đánh giá của trường TH Nghĩa Mỹ, chúng tôi đã chỉ ra những điểm yếu, tự giải quyết kết hợp tham mưu đề xuất khắc phục ở từng năm và đã được các cấp đầu tư, hỗ trợ kịp thời. Cụ thể có 5 điểm yếu cải tiến:

*** Về tổ chức và quản lý nhà trường:**

Trình UBND huyện thành lập Hội đồng trường; nhà trường và các tổ chức đoàn thể bổ sung đầy đủ các tất cả các minh chứng từng năm thuộc 10 tiêu chí.

*** Về CSVC-TBDH:**

- UBND huyện đầu tư xây dựng mới dãy hành chính quản trị (năm 2019), nâng cấp sửa chữa dạy lớp học (năm 2020); xây dựng mới nhà vệ sinh, sửa chữa nâng cấp nhà vệ sinh học sinh, nâng cấp hệ thống thoát nước và sân trường (năm 2022);

- Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT trang bị đảm bảo thiết bị dạy học hàng năm, bổ sung kịp thời nhu cầu đề xuất khi còn thiếu của nhà trường.

- Phòng GD&ĐT trang bị cho nhà trường bàn ghế học tập học sinh và hoạt động hành chính.

- Tự khắc phục thông qua công tác vận động XHHGD và năng lực tài chính của nhà trường:

+ UBND xã tài trợ cho 1 ti vi 65 Inch; mạnh thường quân và hội Khuyến học xã đồng tài trợ 1 ti vi 65 Inch, tất cả dùng để dạy học.

+ Thiết lập, trang bị hệ thống thư viện thân thiện; phòng truyền thống và hoạt động Đội; sắm bổ sung bàn, ghế , tủ hoạt động hành chính v.v...từ nguồn ngân sách được cấp và kết hợp huy động mạnh thường quân.

***Về CBQL, GV, NV và học sinh:**

- Tham mưu UBND huyện sắp xếp đủ vị trí việc làm, phân bổ đủ số giáo viên còn thiếu; biên chế đảm bảo số học sinh/ lớp, không vượt mức quy định

- Vận động giáo viên tham gia học tập nâng chuẩn trình độ. Tham mưu với Phòng GD&ĐT đề xuất UBND huyện ưu tiên số lượng xét cử đi học nâng chuẩn, đảm bảo 100% CBGV đã đạt chuẩn và đang tham gia nâng chuẩn theo lộ trình.

- Nhà trường thực hiện đảm bảo công tác bồi dưỡng và tự bồi dưỡng cho giáo viên thông qua các hình thức để phát triển chuyên môn, nghiệp vụ.

*** Về quan hệ giữa gia đình- nhà trường- xã hội:**

- Nhà trường tự khắc phục bằng hình thức Tuyên truyền nâng cao nhận thức cho phụ huynh về vai trò và vị trí của gia đình trong phối hợp giáo dục học sinh. Nâng cao vai trò, vị trí, nhiệm vụ của Ban đại diện cha mẹ học sinh trong công tác phối hợp với nhà trường trường bằng các gợi ý công việc cụ thể thể, góp phần nâng cao chất lượng toàn diện trong nhà trường

- Làm tốt công tác tham mưu với các đoàn thể chỉ trị, chính quyền địa phương trong công tác phối hợp, hỗ trợ quan tâm phát triển giáo dục xã nhà.

(Tất cả đều có hồ sơ minh chứng).

*** Về hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục.**

- Nhà trường chỉ đạo, xây dựng cụ thể hơn các hoạt động giáo dục của nhà trường, tổ chức thực hiện xuyên suốt từ nhà trường đến tổ chuyên môn và từng giáo viên, tổ chức hoạt động chuyên sâu, hiệu quả, không hình thức, có chất lượng.

4. Kết quả công tác KĐCLGD và công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia.

Sau quá trình tự đánh giá, xác định những điểm yếu, lập kế hoạch cải tiến chất lượng, tham mưu đề xuất và được sự quan tâm tạo điều kiện kịp thời của các cấp; kết hợp sự nỗ lực, khẩn trương cố gắng của tập thể nhà trường, đến tháng 12/2022, trường Tiểu học Nghĩa Mỹ đã được thành công trong công tác KĐCLGD: Được Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Ngãi kiểm tra, đánh giá, công nhận đạt KĐCLGD cấp độ 2; được UBND tỉnh Quảng Ngãi công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ I. Trong quá trình kiểm tra, đoàn kiểm tra đã đánh giá nhiều điểm nổi bật đột phá của nhà trường: Về công tác quản trị nhà trường, CSVC, cảnh quang môi trường; công tác XHHGD và công tác lưu trữ hồ sơ.

5. Một số kinh nghiệm để thực hiện tốt công tác KĐCLGD và công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia.

1. Thể hiện tốt vai trò, trách nhiệm của CBQL, đặc biệt là Hiệu trưởng trong công tác KĐCLGD và xây dựng trường đạt Chuẩn Quốc gia; nâng cao năng lực quản lý toàn diện các lĩnh vực (5 tiêu chuẩn quy định tại TT 17/BGDĐT về công tác KĐCLGD và xây dựng trường đạt Chuẩn Quốc gia); tìm hiểu, nắm chắc tất cả các văn bản liên quan đến 27 tiêu chí thuộc 5 tiêu chuẩn, từ đó mới có sở sở để rà soát, đánh giá các mức độ đạt được, chưa đạt và thực hiện các giải pháp cải tiến sao cho đạt.

2. Nâng cao nhận thức cho đội ngũ CBVC về mục đích, ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác tự KĐCLGD; nêu cao trách nhiệm, vai trò của mỗi cá nhân, ý thức triển khai và thực hiện các hoạt động trong quá trình thực hiện;

3. Nâng cao năng lực tự đánh giá trong nhà trường và phải đảm bảo công tác chủ động tự đánh giá hàng năm. Vì thông qua công tác tự đánh giá, nhà trường

xác định được điểm mạnh, điểm yếu kém để có hướng giải quyết khắc phục điểm yếu kịp thời.

4. Thực hiện tốt công tác cải tiến chất lượng (Khắc phục các điểm yếu kém) bằng cách xây dựng các giải pháp phù hợp giúp nâng cao chất lượng toàn diện các lĩnh vực thuộc 5 tiêu chuẩn.

5. Hình thành văn hóa chất lượng trong mỗi nhà trường: Sau khi được đánh giá ngoài thì nhà trường cần chú trọng duy trì, cải tiến chất lượng. Cần nghiêm túc trong công tác tự đánh giá ở những năm tiếp theo với phương châm “ *Kiểm định không phải là để trả bài cho xong nhiệm vụ mà quan trọng hơn là để không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục ở những năm tiếp theo*”.

6. Thực hiện tốt công tác lưu trữ hồ sơ hàng năm: Hồ sơ lưu trữ của nhà trường đó là hệ thống các minh chứng phục vụ cho công tác tự đánh giá và đánh giá ngoài của mỗi cơ sở giáo dục. Minh chứng thu thập trong quá trình đánh giá được tổng hợp trong 5 năm, bao gồm cho 27 tiêu chí thuộc 5 tiêu chuẩn đánh giá. Trong quá trình đánh giá thì không có đánh giá suông mà đánh giá dựa trên sản phẩm, đó chính là hiệu quả thông qua hệ thống minh chứng trong quá trình mô tả được mã hóa. Vì thế, cần thực hiện tốt công tác lưu trữ hàng năm tại nhà trường.

7. Đổi mới công tác quản trị trường học, tạo môi trường làm việc thân thiện, dân chủ, văn minh để mỗi CB,GV,NV phát huy tốt vai trò, trách nhiệm và tính sáng tạo, tạo sự đồng thuận, đoàn kết để hợp sức giải quyết thành công dù là việc khó.

8. Thực hiện tốt công tác huy động các lực lượng xã hội cùng tham gia góp phần tạo điều kiện đảm bảo cho nhà trường không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.

9. Xây dựng cảnh quan nhà trường sạch, đẹp, thân thiện là yếu tố góp phần rất quan trọng khi đánh giá ngoài.

Trên đây là báo cáo tham luận “Một số kinh nghiệm thực hiện tốt công tác KĐCLGD và công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia” tại trường Tiểu học Nghĩa Mỹ./.

NGƯỜI VIẾT BÁO CÁO

Lê Thị Thanh

BÁO CÁO THAM LUẬN NHỮNG YẾU TỐ GÓP PHẦN NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DẠY HỌC CỦA TRƯỜNG THCS THỊ TRẤN SÔNG VỆ

Kính thưa quý vị đại biểu cùng toàn thể Hội nghị!

Tham dự Hội nghị tổng kết năm học 2022- 2023 của ngành Giáo dục huyện Tư Nghĩa, đại diện cho đơn vị trường THCS thị trấn Sông Vệ tôi xin được phép chia sẻ báo cáo tham luận về “**Những yếu tố góp phần nâng cao chất lượng dạy học của trường THCS thị trấn Sông Vệ**”.

I. THỰC TRẠNG:

Trường THCS thị trấn Sông Vệ có tổng diện tích 10.809,7 m²

Năm học 2022- 2023 có 342 học sinh/184 nữ, gồm 11 lớp

Tổng số CB, GV, NV: 27 người (trong đó 02 CBQL, 22 giáo viên , 03 NV)

Tổng số đảng viên: 16/ 12 nữ, có 01 chi bộ sinh hoạt độc lập.

Trường được UBND tỉnh Quảng Ngãi công nhận trường THCS đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 và Kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 2 năm học 2021-2022.

Kính thưa Hội nghị!

Chất lượng giáo dục từ xưa đến nay là một vấn đề luôn được xã hội quan tâm vì tầm quan trọng của nó với sự nghiệp phát triển đất nước nói chung, sự nghiệp giáo dục nói riêng. Giáo dục đào tạo đóng vai trò quan trọng là động lực thúc đẩy nền kinh tế phát triển. Chất lượng giáo dục có ý nghĩa tiên quyết và quan trọng hàng đầu trong sự nghiệp giáo dục con người. Chính vì lẽ đó mà Đảng và Nhà nước ta luôn quan tâm đến giáo dục và chất lượng của giáo dục.

Chất lượng giáo dục huyện Tư Nghĩa luôn được giữ vững và nâng cao. Có được kết quả như vậy là nhờ sự lãnh đạo, quan tâm sâu sát của UBND huyện, PGD huyện Tư Nghĩa luôn trăn trở tìm ra giải pháp để lãnh đạo các trường nâng cao chất lượng giáo dục. Tiếp thu sự chỉ đạo của các cấp, thực hiện chủ đề năm học “**Đoàn kết, nỗ lực vượt khó khăn, đổi mới sáng tạo, củng cố, nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo**”, trường THCS thị trấn Sông Vệ tổ chức triển khai tốt nhiệm vụ năm học và đạt chất lượng giáo dục cao trong năm học 2022- 2023.

II. NHỮNG YẾU TỐ GÓP PHẦN NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DẠY VÀ HỌC TRONG NHÀ TRƯỜNG:

Năm học 2022- 2023, trường THCS thị trấn Sông Vệ có được những kết quả cao về chất lượng đại trà, mũi nhọn và kết quả thi vào lớp 10. Có được kết quả cao là nhờ nhiều yếu tố tạo nên như sau:

Thứ nhất: Được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát- quyết liệt UBND huyện, của Phòng Giáo dục- Đào tạo huyện Tư Nghĩa và sự quan tâm của lãnh đạo địa phương.

Thứ hai: Thiết bị dạy học được các cấp quan tâm cấp về tương đối đầy đủ, đảm bảo cho việc dạy và học. GVBM thực hiện tốt việc sử dụng TBDH nên đáp ứng yêu cầu cao trong việc khai thác kiến thức và tạo cho học sinh hứng thú trong học tập.

Thứ ba: Đổi mới công tác quản lý giáo viên, nhân viên. Triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo của các cấp. Hiệu trưởng luôn tiên phong, gương mẫu trong mọi công việc. Các kế hoạch đều được đưa ra bàn bạc, điều chỉnh, bổ sung kịp thời để cùng nhau thực hiện.

Thứ tư: Nhà trường luôn coi trọng công tác kỷ luật, kỷ cương hành chính, chấn chỉnh lề lối, tác phong làm việc và nề nếp học tập; Xây dựng môi trường làm việc thân thiện văn minh, thúc đẩy đổi mới, sáng tạo; đoàn kết, gắn bó, nâng cao trách nhiệm của CB, GV, NV trong nhà trường; tạo niềm tin, uy tín trong học sinh, nhân dân và các cấp lãnh đạo. Và điều đáng chú ý là xây dựng môi đoàn kết nội bộ. Nội bộ có đoàn kết, thống nhất một lòng thì mọi khó khăn nào cũng vượt qua.

Thứ năm: Nhà trường luôn coi trọng công tác bồi dưỡng đội ngũ.

Con người là động lực của sự phát triển. Dù thời đại nào, dù khoa học kỹ thuật có phát triển đến đâu thì cũng không thể thay thế hết được con người, hơn nữa khoa học hiện đại cũng là do con người tạo ra. Nhận thức rõ điều đó, nhà trường luôn coi trọng công tác bồi dưỡng đội ngũ và có chiến lược phát triển đội ngũ.

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch nâng cao chất lượng đội ngũ, tạo điều kiện tối đa cho cán bộ giáo viên tham gia các lớp học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tham gia các kỳ thi GVĐG các cấp. Đến nay trường đã có 11 GVĐG cấp tỉnh (kể cả CBQL), 10 GVĐG cấp huyện. Năm học vừa qua có 01 GV đi học để đạt chuẩn theo Nghị định 71/2020/NĐ-CP quy định về lộ trình thực hiện nâng chuẩn đào tạo của giáo viên. Năng lực giáo viên trong trường đồng đều, có lòng nhiệt huyết trong công tác dạy học nên chất lượng dạy học đảm bảo.

Thứ sáu: Chỉ đạo hoạt động chuyên môn nghiêm túc, đúng với kế hoạch của ngành, trường đề ra.

BGH trực tiếp chỉ đạo các tổ chuyên môn, tổ chuyên môn chỉ đạo các nhóm chuyên môn thực hiện tốt kế hoạch chuyên môn năm học, tháng, tuần của trường đề ra. Đầu năm học nhà trường phân công chuyên môn đúng người, đúng việc, phù hợp với năng lực tay nghề của từng giáo viên trong tổ, trong nhà trường. Mỗi tổ chuyên môn đều xây dựng những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục của từng môn học. Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục, đề ra các giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, mũi nhọn, và thi vào lớp 10. Các tổ chuyên môn tổ chức thao giảng theo nghiên cứu bài học đúng quy trình và rút ra

được nhiều kinh nghiệm trong quá trình dạy học để ngày càng nâng cao chất lượng dạy học.

Nhà trường tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 9 ngay từ đầu năm học và lớp 8 sau khi kết thúc học kỳ I để có thời gian nâng cao kiến thức cho các em, để các em tự tin tham gia thi chọn học sinh giỏi các cấp và đạt kết quả. Không chỉ đầu tư cho mũi nhọn, nhà trường còn quan tâm nhiều hơn đến những học sinh yếu, kém. Nhà trường đã tổ chức dạy phụ đạo cho các em, giúp các em củng cố kiến thức cơ bản để có cơ sở tiếp thu bài mới được tốt hơn, nâng cao kết quả học tập. Đối với lớp 9, nhà trường tăng cường dạy tăng tiết 3 môn Ngữ văn, Toán, tiếng Anh cho các em. Trong quá trình dạy, GVBM giúp cho học sinh nắm chắc kiến thức cơ bản, kỹ năng làm bài, rèn luyện nâng cao tạo tâm thế tự tin cho học sinh bước vào kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT đạt kết quả tốt nhất.

Nhà trường cũng chú trọng đến công tác hướng nghiệp, định hướng phân luồng cho học sinh lớp 9.

Thứ bảy: Chỉ đạo cho Đội TNTP Hồ Chí Minh phối hợp với chuyên môn tổ chức hoạt động ngoại khóa, hoạt động trải nghiệm, tổ chức “Câu lạc bộ tiếng Anh”, “Câu lạc bộ Toán học”, “Em yêu lịch sử Việt Nam”,.... Trong chương trình sinh hoạt có lồng ghép giáo dục giới tính, kỹ năng sống, phòng chống các tệ nạn xã hội,.... phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, giúp cho các em nâng cao kiến thức, kỹ năng, chuyển biến tích cực trong hành vi ứng xử văn hóa, góp phần phòng chống xâm hại tình dục, bạo lực học đường, tạo được sân chơi lành mạnh, sôi nổi, bổ ích góp phần làm phong phú đời sống sinh hoạt tập thể, làm cho các em thấy được điều hạnh phúc nhất là được đến trường “*Mỗi ngày đến trường là một ngày vui*”. Hơn nữa, hoạt động Đội tạo dựng môi trường học tập thân thiện, an toàn, nề nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng toàn diện, để mỗi học sinh đều có cơ hội học tập, rèn luyện, phát triển hết tiềm năng, năng lực của mình, phát triển 5 phẩm chất chủ yếu, 10 năng lực cốt lõi theo định hướng chương trình giáo dục phổ thông mới.

Thứ tám: Giáo viên chủ nhiệm lớp là người tiếp thu sự chỉ đạo của nhà trường, lên kế hoạch hoạt động của lớp, đóng một vai trò quan trọng trong việc tạo nề nếp học tập của học sinh. GVCN theo dõi, đánh giá việc thực hiện của học sinh, phối hợp với GVBM, với các tổ chức đoàn thể trong nhà trường, với Hội phụ huynh để làm tốt công tác dạy và học, giáo dục học sinh lớp mình phụ trách, thúc đẩy mọi phong trào thi đua trong lớp. Khi học sinh vi phạm nội quy của nhà trường, nội quy lớp học thì GVCN kịp thời liên hệ với phụ huynh để giáo dục các em... Nhờ vào sự quán xuyến, theo dõi chặt chẽ của GVCN đã góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

Thứ chín: Ban đại diện CMHS là một tổ chức tự nguyện nhưng có ý nghĩa thiết thực trong việc kết nối giữa nhà trường với gia đình, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học. Ban đại diện CMHS phối hợp với Hội đồng trường để đề ra một số chỉ tiêu kế hoạch năm học; phối hợp với GVCN lớp và GVBM tổ chức các hoạt động ngoài giờ của học sinh, tham gia hỗ trợ nhà trường trong việc chăm lo đời sống sinh hoạt, học tập của con em mình, truyền tải những quy định, chủ

trương phát triển giáo dục; chung tay cùng với nhà trường huy động mạnh thường quân để hỗ trợ cho học sinh nghèo vượt lên trong học tập.

Thứ mười: Công tác xã hội hóa giáo dục

Hàng năm nhà trường huy động tốt công tác xã hội hóa giáo dục. Đây là một trong những giải pháp góp phần nâng cao chất lượng giáo dục. Nhà trường đã kêu gọi các mạnh thường quân, những tấm lòng vàng hỗ trợ cho những học sinh nghèo vượt khó học khá, giỏi; những học sinh nghèo, khó khăn đột xuất có nguy cơ bỏ học đi học trở lại. Số tiền tuy không nhiều nhưng đã giúp các em vượt qua khó khăn trước mắt, đủ dụng cụ sách vở, quần áo để đến trường đi học cùng các bạn. Không những hỗ trợ cho học sinh nghèo, khó khăn mà còn kịp thời tuyên dương khen thưởng cho những học sinh giỏi các cấp. Các em cảm nhận được sự vinh dự nên lại càng cố gắng học tập tốt hơn để đem lại niềm vinh dự cho bản thân, gia đình, nhà trường... Trong năm học qua, nhà trường đã huy động được 72.700.000 đồng từ các nhà hảo tâm đến trực tiếp phát thưởng cho học sinh giỏi các cấp và hỗ trợ cho học sinh nghèo vượt khó học tập.

III/ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC:

Chính vì các yếu tố trên mà trong năm học 2022- 2023 trường THCS thị trấn Sông Vệ đạt được kết quả cao về chất lượng giáo dục:

1/ Đối với tập thể và giáo viên:

- Tập thể nhà trường được UBND huyện công nhận Tập thể Lao động tiên tiến và tặng giấy khen.
- Công đoàn được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Cá nhân CB, GV, NV được UBND huyện công nhận CSTĐ cấp cơ sở: 03, UBND huyện khen: 03; Lao động tiên tiến 25 CB, GV, NV.
- Tham gia thi GVDG cấp tỉnh đạt: 01/01 giải Nhì môn Ngữ văn.
- Tham gia thi GVCN lớp giỏi cấp huyện đạt: 02/02 (01 giải Nhì, 01 giải Ba)
- Tham gia thi “An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai” được chọn 01 bài dự thi cấp Quốc gia.

2/ Đối với học sinh:

Nhà trường đã tổ chức nhiều phong trào thi đua cấp trường và tham gia các cuộc thi do ngành tổ chức và đạt kết quả như sau:

- Tham gia thi chọn học sinh giỏi lớp 9 cấp huyện đạt: 11/18 em (Trong đó 08 giải Ba, 03 giải KK).
- Tham gia kỳ thi chọn HSG lớp 9 cấp tỉnh đạt 04/08 (01 giải Nhì, 02 giải Ba, 01 giải khuyến khích).
- Tham gia thi chọn HSG lớp 8 cấp huyện đạt 7/10 (03 giải Ba, 04 giải KK)
- Tham gia dự thi 04 sản phẩm sáng tạo KHKT cấp huyện, đạt 04 giải (02 giải Ba, 02 giải KK)

- Tham gia làm Video “ An toàn giao thông” dự thi cấp Huyện và đạt giải Nhì.

- Tham gia thi “An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai” được chọn 01 bài dự thi cấp Quốc gia.

- Tham gia thi Chỉ huy Liên đội giỏi cấp tỉnh đạt giải: Chỉ huy Liên đội giỏi triển vọng.

*** Chất lượng hai mặt giáo dục cũng được nâng cao:**

- Đối với khối lớp 6, 7: Tổng số học sinh: 165

- Rèn luyện: Tốt: 149 học sinh, tỉ lệ: 90,30%, Khá: 15 học sinh, tỉ lệ: 9,09%, Đạt 0 học sinh, tỉ lệ: 0%, Chưa đạt 01 học sinh, tỉ lệ: 0,61%.

- Học tập: Tốt 42 học sinh, tỉ lệ 25,45% , Khá 50 học sinh, tỉ lệ: 30,30%, Đạt 72 học sinh, tỉ lệ: 43,64 % , Chưa đạt 01 học sinh, tỉ lệ: 0,61%.

*** Đối với khối lớp 8, 9: Tổng số học sinh: 177**

- Hạnh kiểm: Tốt: 165 học sinh , tỉ lệ: 93,22% ; Khá:12 học sinh, tỉ lệ: 6,78%; Trung bình: 0 học sinh, tỉ lệ (0%).

- Học lực: Giỏi: 50 học sinh, tỉ lệ: 28,25%; Khá: 77 học sinh, tỉ lệ: 43,50%; Trung bình: 48 học sinh, tỉ lệ:27,12% , Yếu 2, tỉ lệ 1,13 %.

(Năm học 2021- 2022: Học sinh lớp 6 chưa đạt về học tập: 19, tỉ lệ: 23,46%. Học sinh lớp 7, 8, 9: Yếu 26, tỉ lệ 10 %).

- Xét tốt nghiệp THCS: 85/85 học sinh, đạt tỉ lệ 100 %

- Thi vào lớp 10 năm học 2023- 2024 đạt 75/79 HS; tỉ lệ đạt 94,9%. (Năm học 2022 - 2023 đạt 88,3%). Kết quả thi vào lớp 10 được xếp thứ 1/13 trường trong huyện. Tỉ lệ môn Ngữ văn điểm 5 trở lên 73/79 học sinh (92,41 %) vị thứ 1/13 trường, môn Toán 50/79 học sinh (63,29%) vị thứ 1/13 trường, môn tiếng Anh 28/79 (35,44%) vị thứ 2/13 trường. (Năm học trước kết quả thi vào lớp 10 xếp vị thứ 2/13 trường)

Kính thưa toàn thể Hội nghị!

Trên đây là báo cáo tham luận về “*Những yếu tố góp phần nâng cao chất lượng dạy học của trường THCS thị trấn Sông Vẹ*”. Nhà trường đã phối hợp thực hiện theo kế hoạch đề ra và đạt kết quả cao về chất lượng giáo dục, tạo được niềm tin trong học sinh, trong nhân dân và các cấp lãnh đạo. Trong năm học tới nhà trường sẽ cố gắng nhiều hơn nữa để nâng cao chất lượng giáo dục.

Kính thưa Hội nghị!

Những điều tôi vừa báo cáo không tránh khỏi những thiếu sót, rất mong nhận được những phản hồi, góp ý từ quý cấp lãnh đạo, quý thầy cô để nhà trường bổ sung thêm một số kinh nghiệm nâng cao hơn nữa về chất lượng giáo dục, góp phần nhỏ trong việc nâng cao chất lượng giáo dục huyện nhà.

Một lần nữa, xin gửi đến quý vị lãnh đạo, quý vị đại biểu, quý thầy cô giáo sức khỏe, hạnh phúc và thành công trong công việc. Chúc Hội nghị thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn!

HIỆU TRƯỞNG

Võ Thị Kim Lệ

THAM LUẬN
Chuyển đổi số ngành Giáo dục Tư Nghĩa
“Chủ động bắt nhịp, tạo bước đột phá”

Người trình bày: **Lâm Thanh Nam**

Giáo viên trường THCS Nghĩa Lâm – phụ trách Bộ phận CNTT tại Phòng Giáo dục và Đào tạo.

Đề thích ứng với tình hình mới và tận dụng cơ hội mà cuộc Cách mạng công nghệ lần thứ tư mang lại, ngày 22/04/2022, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 505/QĐ-TTg về Ngày chuyển đổi số Quốc gia, lấy ngày 10 tháng 10 hàng năm là Ngày chuyển đổi số Quốc gia. Chuyển đổi số tác động sâu rộng, bao trùm lên tất cả các ngành, các lĩnh vực kinh tế - xã hội, góp phần tăng năng suất lao động, chuyển đổi mô hình hoạt động, kinh doanh. Trong đó, chuyển đổi số ngành giáo dục giáo dục làm đổi mới cách thức giảng – dạy truyền thống hướng tới phổ cập hóa và cá nhân hóa dịch vụ học tập suốt đời tới từng người học.

Ngành giáo dục Tư Nghĩa cũng đã tiến hành tập huấn và triển khai nhiều giải pháp ứng dụng chuyển đổi số trong dạy học và quản lý nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới của Chương trình GDPT 2018. Sau đây, tôi xin phép được điểm qua một số kết quả đã đạt được của ngành giáo dục Tư Nghĩa.

I. KẾT QUẢ ĐÃ TRIỂN KHAI

1. Thực hiện quản trị số

Trong thời gian qua, ngành Giáo dục và Đào tạo Tư Nghĩa đã triển khai cho các đơn vị trực thuộc tiếp tục ứng dụng CNTT trong công tác quản lý, chỉ đạo điều hành. Cụ thể như:

- Triển khai hệ thống Quản lý văn bản và điều hành E-office của VNPT đến tất cả các đơn vị trực thuộc. (51/51 đơn vị, tỉ lệ 100%)

- Phối hợp cùng Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ngãi tiến hành cấp hệ thống mail đuôi “*.quangngai.edu.vn” cho tất cả các đơn vị trường học công lập trên địa bàn huyện. (49/49 đơn vị, tỉ lệ 100%)

- Tiến hành tập huấn và triển khai phần mềm Cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Quảng Ngãi (cbccvc.quangngai.gov.vn) – 49/49 đơn vị, tỉ lệ 100%;

- Tiếp tục sử dụng các phần mềm hỗ trợ công tác quản lý trường học như:

+ Phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu ngành giáo dục (csdl.moet.gov.vn) – 51/51 đơn vị, tỉ lệ 100%;

+ Phần mềm phổ cập giáo dục (pcdg.moet.gov.vn) – 14/14 xã (thị trấn), tỉ lệ 100%;

+ Phần mềm kế toán, quản lý tài sản (MISA, Ánh Mai) – 49/49 đơn vị, tỉ lệ 100%;

+ Phần mềm kiểm định chất lượng trường học của Viettel - 29/49 đơn vị, tỉ lệ 59,18%.

2. Thực hiện hoạt động số

- Đối với công tác tập huấn giáo viên trên hệ thống taphuan.csdl.edu.vn và đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên trên hệ thống temis.csdl.edu.vn, Phòng Giáo dục và Đào tạo đã phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ngãi tiến hành cấp tài khoản cho tất cả cán bộ, giáo viên cấp tiểu học và THCS trong toàn huyện (32/32 đơn vị, tỉ lệ 100%).

- Các đơn vị Giáo dục thuộc huyện Tư Nghĩa hiện đang sử dụng Cổng/Trang thông tin chính thống được cấp cho đơn vị theo tên miền con của Sở Giáo dục và Đào tạo cấp theo tên miền www.xxxtn.quangngai.edu.vn (*trong đó xxx là tên miền con*) (49/49 đơn vị, tỉ lệ 100%). Ngoài ra, các đơn vị đã lập 29 trang fanpage để tuyên truyền, quảng bá các hoạt động giáo dục của đơn vị trên không gian mạng facebook (29/51 đơn vị, tỉ lệ 56,86%).

- Duy trì hoạt động của trang thông tin điện tử Phòng Giáo dục và Đào tạo Tư Nghĩa (<http://tunghia.quangngai.edu.vn/>) và trang fanpage Giáo dục Tư Nghĩa (<https://www.facebook.com/Giaoductunghia>).

- Thực hiện ứng dụng các phần mềm vào công tác quản lý điểm, quản lý hồ sơ học sinh, cụ thể: phần mềm SMAS, Edu Online của Viettel, VnEdu của VNPT, phần mềm CSDL ngành của Bộ Giáo dục và Đào tạo (51/51 đơn vị, tỉ lệ 100%). Qua đó bước đầu thực hiện hồ sơ điện tử cho học sinh trong huyện.

- Sử dụng phần mềm Edu Online của Viettel, VnEdu của VNPT, ứng dụng Zalo của Công ty Công nghệ Việt Nam trong việc liên lạc, thực hiện báo điểm đến cha mẹ học sinh (47/51 đơn vị, tỉ lệ 92,16%).

- Đã tiến hành tập huấn và triển khai thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt tại các đơn vị trường học trên địa bàn huyện.

- Thực hiện Bồi dưỡng chính trị hè năm 2023 dành cho giáo viên với hình thức vừa trực tiếp, vừa trực tuyến với sự tham gia của gần 1.500 cán bộ, giáo viên, nhân viên làm công tác giáo dục trên địa bàn huyện. Trong đó, điểm cầu chính (học trực tiếp) tại Hội trường UBND huyện Tư Nghĩa và 15 điểm cầu tại 12 xã, thị trấn, 2 trường THPT và 1 trường cao đẳng chuyên nghiệp trên địa bàn. Chương trình đã nhận được sự đánh giá cao của Ban tuyên giáo huyện uỷ Tư Nghĩa cũng như lãnh đạo các xã, thị trấn.

- Hầu hết giáo viên trong huyện đã làm quen với việc soạn giảng bằng phần mềm Microsoft PowerPoint, đồng thời vận dụng được các phần mềm phụ trợ vào quá trình soạn giảng như: Canva – công cụ chỉnh sửa hình ảnh, video; MindMaple – Công cụ vẽ sơ đồ tư duy; Geometer's sketchpad – công cụ vẽ hình, dạy học hình học; các công cụ thí nghiệm vật lý, hóa học ảo; ... Các đơn vị đang tăng cường việc giảng dạy theo hình thức STEM, STEAM, giúp học sinh có thể giải quyết được các vấn đề thực tiễn cũng như khám phá nhiều hiện tượng trong cuộc sống trực quan nhất.

- Hơn thế nữa, một bộ phận giáo viên đã bước đầu ứng dụng công nghệ thông tin tạo các bài học E-Learning, giúp cho việc học của học sinh không còn gói gọn trong nhà trường mà có thể học tại bất kỳ đâu, trên tất cả thiết bị smart phone, smart tivi hoặc máy tính.

- Việc trau dồi kỹ năng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong ngành giáo dục huyện Tư Nghĩa đã được chú trọng. Được thể hiện qua việc tập huấn, học tập chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh toàn huyện. Cụ thể:

+ 04 giáo viên được Microsoft công nhận là “Nhà giáo dục sáng tạo”;

+ 978 cán bộ, giáo viên, nhân viên tham dự lễ phát động phong trào chuyển đổi số ngành giáo dục và đào tạo hè năm 2022 và tập huấn sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

+ 33 cán bộ, giáo viên, nhân viên hoàn thành chương trình đồng hành “Nền tảng chuyển đổi số hiện đại hỗ trợ dạy và học dành cho giáo viên, hướng tới xây dựng trường học thông minh” năm 2023;

+ 1.479 cán bộ, giáo viên, nhân viên và 1.022 học sinh hoàn thành chương trình bồi dưỡng về kỹ năng số trên nền tảng trực tuyến tại Chuyên trang Chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi năm 2023;

3. Chuẩn hóa dữ liệu số

Các trường trong huyện đã tiến hành chuẩn hóa dữ liệu giáo viên và học sinh trên cơ sở dữ liệu ngành, thực hiện cập nhật đầy đủ thông tin CBQL, giáo viên, nhân viên, học sinh trên CSDL ngành và đồng bộ thông tin với CSDL Quốc gia về dân cư (51/51 đơn vị, tỉ lệ 100%). Ngoài ra, hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức của đơn vị được cập nhật đầy đủ tại phần mềm Cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Quảng Ngãi (<https://quangngai.vnerp.vn/>) (49/49 đơn vị, tỉ lệ 100%).

4. Kho học liệu mở

Giáo viên các đơn vị đã hưởng ứng tích cực cuộc thi thiết kế bài giảng E-Learning, qua đó đóng góp vào kho học liệu mở chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Phần lớn giáo viên các đơn vị tiểu học và THCS đều sử dụng dữ liệu được đưa lên kho học liệu mở tại trang web <http://www.igiaoduc.vn/> và trang web <https://hanhtrangso.nxbgd.vn/> (32/32 đơn vị, tỉ lệ 100%).

- Riêng đối với các trường THCS, các đơn vị đã bước đầu xây dựng được ngân hàng đề thi trên phần mềm Quản lý ngân hàng đề thi Intest của Công ty TNHH Trí Việt (13/13 đơn vị, tỉ lệ 100%).

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ

- Việc thực hiện ứng dụng các phần mềm vào công tác quản lý điểm, quản lý hồ sơ học sinh tại cấp THCS chưa thống nhất sử dụng phần mềm SMAS theo hướng dẫn tại Công văn 1611/SGDDĐT-GDTrH ngày 14/9/2022 dẫn đến việc đồng bộ dữ liệu bậc trung học lên cấp huyện (Phòng Giáo dục) và cấp tỉnh (Sở Giáo dục) chưa được liên thông.

- Việc sử dụng học bạ điện tử vẫn còn một số đơn vị chưa thực hiện. Cấp THCS còn 6/13 đơn vị (tỉ lệ 46,15%), cấp tiểu học còn 19/19 đơn vị (tỉ lệ 100%) chưa sử dụng học bạ điện tử.

- Việc cập nhật tin tức lên các trang thông tin điện tử tại các đơn vị trường học còn ít, nội dung thông tin chưa có chiều sâu.

- Phần lớn các trường đều chưa có cán bộ chuyên trách về CNTT. Điều này phần nào ảnh hưởng đến quá trình triển khai, khai thác lĩnh vực CNTT trong trường học.

- Kỹ năng ứng dụng CNTT của một số cán bộ, viên chức chưa đồng đều, kỹ năng còn hạn chế, thao tác còn chậm. Điều này dẫn đến việc ứng dụng CNTT trong quá trình dạy học còn hạn chế.

- Một số địa phương có phụ huynh, học sinh là người dân tộc thiểu số (tập trung ở xã Nghĩa Sơn, thôn 1, thôn 2 xã Nghĩa Thắng), việc tiếp cận với CNTT còn hạn chế. Một phần cha mẹ học sinh chưa sử dụng tài khoản ngân hàng, nên việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt chưa đồng bộ.

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN ĐẾN

- Thực hiện nghiêm túc Công văn 1611/SGDDĐT-GDTrH ngày 14/9/2022, đảm bảo 100% trường THCS sử dụng phần mềm SMAS nhằm việc đồng bộ dữ liệu bậc trung học lên cấp huyện (Phòng Giáo dục) và cấp tỉnh (Sở Giáo dục).

- Phấn đấu đến năm học 2024 - 2025, 100% trường THCS và 40% trường tiểu học sử dụng học bạ điện tử (*theo Công văn số 317/PGDDĐT ngày 24/11/2022*).

- Truyền thông nâng cao nhận thức của các đơn vị, cơ sở giáo dục (nhất là người đứng đầu của đơn vị), cộng đồng về vai trò, lợi ích của việc ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục.

- Tiếp tục triển khai thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Đề án 06/CP của Chính phủ. Tập trung tuyên truyền việc đăng ký tài khoản định danh điện tử mức độ 2, đăng ký và cài đặt tài khoản VssID, đăng ký và sử dụng dịch vụ công trực tuyến, ...

- Tiếp tục triển khai tập huấn các phần mềm, đào tạo nguồn nhân lực sẵn có tại các đơn vị để tạo nền tảng cho các quy trình, ứng dụng mới.

Trên đây là tham luận về công tác chuyển đổi số ngành giáo dục huyện Tư Nghĩa. Tôi tin rằng với sự đoàn kết, nỗ lực tích cực đổi mới của toàn ngành cùng sự ủng hộ của lãnh đạo các cấp, giáo dục Tư Nghĩa sẽ tạo bước đột phá trong tương lai./.